

2. Ông Lưu Trần Tiêu, Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các ông có tên ở Điều 1 và Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11/4/2002 về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ ngày 31 tháng 12 năm 1960 trở về trước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Đối tượng được hưởng chế độ theo Quyết định này gồm: Quân nhân, công nhân viên quốc

phòng tham gia kháng chiến chống Pháp nhập ngũ hoặc tuyển dụng vào quân đội trước ngày 20 tháng 7 năm 1954 mà đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ ngày 31 tháng 12 năm 1960 trở về trước, không thuộc diện được hưởng lương hưu, hoặc trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, hoặc hưởng chế độ bệnh binh theo Nghị định số 500/NĐ-LB ngày 12 tháng 11 năm 1958 của liên Bộ Cứu tế xã hội - Tài chính - Quốc phòng và Nghị định số 523/TTg ngày 06 tháng 12 năm 1958 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Những người thuộc đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này mà đầu hàng, phản bội, đào ngũ (do cấp có thẩm quyền xác định) không được hưởng chế độ quy định tại Quyết định này.

Điều 2.

1. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo số năm thực tế phục vụ trong quân đội, cách tính cụ thể như sau: cứ mỗi năm phục vụ trong quân đội được hưởng trợ cấp 420.000 đồng; mức trợ cấp thấp nhất cũng bằng 840.000 đồng.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này, nếu đã từ trần trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì vợ hoặc chồng, hoặc người thừa kế theo pháp luật của người từ trần được hưởng mức trợ cấp một lần là 2.000.000 đồng.

Điều 3. Việc xác nhận, xét duyệt đối tượng hưởng chế độ trợ cấp nêu tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này phải bảo đảm công khai, chặt chẽ, đúng đối tượng.

Những người có hành vi làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp nêu tại Quyết định này do ngân sách nhà nước bảo đảm.

Điều 5. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này; đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện việc chi trả cho đối tượng hưởng chế độ trợ cấp nều tại Quyết định; quản lý và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2002.

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

QUYẾT ĐỊNH số 07/2002/QĐ-BGDĐT
ngày 19/3/2002 về việc ban hành
Quy định về tổ chức hình thức
tự học có hướng dẫn đối với bô
túc trung học.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993
của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách

nhiệm quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994
của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ
chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày
30/8/2000 của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo
dục;

Căn cứ Quyết định số 43/2000/QĐ-BGDĐT
ngày 25/9/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và
Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tổ chức và
hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên,

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường
xuyên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức hình thức tự học có hướng dẫn đối với bổ túc trung học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Cục trưởng Cục Nhà trường (Bộ Quốc phòng) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
Thủ trưởng

LÊ VŨ HÙNG